

Số: 95/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 07 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Ngô Tiến Phong.

Thư ký phiên họp: Bà Mai Thị Phương Anh

Đại diện VKSND TP Hà Nội: Bà Nguyễn Như Quỳnh- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 94/2022/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp số 88/2022/QĐ-MPH ngày 24 tháng 5 năm 2022, gồm những người yêu cầu sau đây:

- **Anh Đỗ Ngọc S, sinh năm 1973**; nơi đăng ký hộ khẩu: Thôn V, xã N, huyện T, TP. Hà Nội; chỗ ở: Phòng 1810 Tòa B Chung cư Mulbe, phường M, quận H, thành phố Hà Nội. Chứng minh thư nhân dân số 162011abc do Công an tỉnh Nam Định cấp ngày 21/4/2010.

- **Chị Azmi Ishzaki, sinh năm 1974**; Quốc tịch: Nhật Bản; Địa chỉ: Phòng 207, 2-ab Tobe- cho, thành phố Abwa, tỉnh Ishikawa, Nhật Bản. Hộ chiếu số TR 651cde, do Bộ Ngoại giao Nhật Bản cấp ngày 14/9/2016.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn ly hôn và bản tự khai anh Đỗ Ngọc S trình bày: Tôi và chị Azmi Ishzaki tìm hiểu, tự nguyện xây dựng gia đình và có đăng ký kết hôn ngày 19/5/2004 tại UBND tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn, vợ chồng thường xuyên không chung sống với nhau vì lý do học tập, công việc. Vợ chồng có thời gian dài sống hạnh phúc nhưng sau đó cũng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống. Cụ thể: Năm 2019, sau khi học xong, chị Azmi Ishzaki quyết định tương lai là gắn bó và làm việc lâu dài tại Nhật Bản, bỏ mặc cho tôi thuyết phục ở lại Việt Nam làm việc cùng chồng. Sau thời gian dài bất đồng, ly thân, cộng với khoảng cách xa về địa lý nên khiến mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng trầm trọng thêm. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chúng tôi thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống mới.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Mei Ishzaki, sinh ngày 13/9/2002; Yui Ishzaki, sinh ngày 09/11/2005 và Mai Ishzaki, sinh ngày 09/10/2013 hiện các con đang ở với mẹ và phát triển bình thường. Đối với con Mei Ishzaki, sinh ngày 13/9/2002 đến nay đã trên 18 tuổi nên con ở với ai là thuộc quyền quyết định của con.

Khi ly hôn, vợ chồng thỏa thuận chị Azmi Ishzaki tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung. Tôi tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Azmi Ishzaki mỗi năm là 230.000.000 đồng (Tương đương với 10.000USD); thời hạn đóng góp cấp dưỡng kể từ khi ly hôn đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Chúng tôi có 03 tài sản chung bao gồm:

1. Thửa đất số 240 tờ bản đồ số cd có diện tích 120m² tại xã Đ, thành phố P, tỉnh Hà Nam được UBND thành phố P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT727bvc ngày 11/11/2019; sổ vào sổ cấp GCN: CH 00796 mang tên Đỗ Ngọc S. Giá trị khoảng 1,2 tỷ đồng.

2. 01 căn chung cư số B- 18C4-10 có diện tích 154,1m² tại Tòa B khu chung cư và thương mại dịch vụ hỗn hợp Capital, Lô CT08 CN, Khu đô thị mới M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội được Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 088abcd ngày 06/12/2014 số vào sổ cấp GCN: CS 098bc mang tên Đỗ Ngọc S. Giá trị khoảng 4 tỷ đồng.

3. 01 ô tô Camry E 05 chỗ BKS 30E-32c, ab, đăng ký xe số 172468 ngày 20/02/2016 mang tên Đỗ Ngọc S. Giá trị khoảng 800 triệu đồng.

Các tài sản trên hiện anh S cung cấp tài liệu và khẳng định rằng mình đang quản lý; anh không thế chấp, cầm cố, đặt cọc các tài sản trên cho bất kỳ tổ chức, cá nhân nào. Khi ly hôn, vợ chồng cùng thỏa thuận tất cả tài sản kê khai trên để lại cho anh tiếp tục sử dụng và sở hữu riêng.

Về nợ chung: Chúng tôi không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết.

Trong đơn ly hôn và bản tự khai chị Azmi Ishzaki trình bày: Về thời gian, điều kiện kết hôn chị thống nhất như anh S đã trình bày. Sau kết hôn do phần đầu sự nghiệp của 02 bên nên vợ chồng thường học tập cách xa nhau, mỗi người một nước. Năm 2019 sau khi kết thúc việc học tập, thì anh S muốn tôi lập nghiệp tại Việt Nam nhưng do đòi hỏi của công việc nên tôi không thể ở Việt Nam được mà phải về Nhật Bản làm việc; do đó, mâu thuẫn giữa vợ chồng phát sinh trầm trọng, chúng tôi sống ly thân từ đó đến nay. Nay cả hai đều xác định không còn tình cảm với nhau nữa và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho chúng tôi.

Về con chung: Chúng tôi có 03 con chung là Mei Ishzaki, sinh ngày 13/9/2002; Yui Ishzaki, sinh ngày 09/11/2005 và Mai Ishzaki, sinh ngày 09/10/2013 hiện các con đang ở với mẹ và phát triển bình thường.

Khi ly hôn, chúng tôi thỏa thuận tôi sẽ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 03 con chung. Anh S tự nguyện đóng tiền cấp dưỡng nuôi con cho tôi mỗi năm là 230.000.000 đồng (Tương đương là 10.000USD), tôi đồng ý.

Về tài sản chung: Trước khi đưa đơn chúng tôi có 03 tài sản chung bao gồm:

1. Thửa đất số 240 tờ bản đồ số cd có diện tích 120m² tại xã Đ, thành phố P, tỉnh Hà Nam được UBND thành phố P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT727bvc ngày 11/11/2019; số vào sổ cấp GCN: CH 00796 mang tên Đỗ Ngọc S. Giá trị khoảng 1,2 tỷ đồng.

2. 01 căn chung cư số B- 18C4-10 có diện tích 154,1m² tại Tòa B khu chung cư và thương mại dịch vụ hỗn hợp Capital, Lô CT08 CN, Khu đô thị mới M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội được Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 088abcd ngày 06/12/2014 số vào sổ cấp GCN: CS 098bc mang tên Đỗ Ngọc S. Giá trị khoảng 4 tỷ đồng.

3. 01 ô tô Camry E 05 chỗ BKS 30E-32c.ab, đăng ký xe số 172468 ngày 20/02/2016 mang tên Đỗ Ngọc S. Giá trị khoảng 800 triệu đồng.

Khi ly hôn, chúng tôi thỏa thuận tất cả tài sản trên thuộc quyền sử dụng và sở hữu riêng của mình anh S. Anh S không phải thanh toán tiền chênh lệch về tài sản chung cho tôi.

Về nợ chung: Chúng tôi không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên họp, có mặt anh Đỗ Ngọc S, vắng mặt chị Azmi Ishzaki. Chị Azmi Ishzaki có đơn xin vắng mặt và ủy quyền cho anh Đỗ Ngọc S nhận văn bản tố tụng của Tòa án; vì hiện nay chị đang ở Nhật Bản do tình hình dịch bệnh và lý do công việc nên không về Việt Nam được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến: Về tố tụng, Tòa án đã tuân thủ đúng quy định pháp luật. Về nội dung: Hôn nhân của anh Đỗ Ngọc S và chị Azmi Ishzaki có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam. Anh S và chị Azmi Ishzaki có 03 con chung, khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao 03 con chung cho chị Azmi Ishzaki trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh S tự nguyện chu cấp chi phí cho việc học của các con. Tuy nhiên, đối với con Mei Ishzaki, sinh ngày 13/9/2002 đến nay đã trên 18 tuổi nên sau khi anh chị ly hôn cháu ở với ai là quyền của cháu. Còn 02 con Yui Ishzaki, sinh ngày 09/11/2005 và Mai Ishzaki, sinh ngày 09/10/2013 đang dưới 18 tuổi, cả 02 anh chị đã thỏa thuận được người trực tiếp nuôi con và khoản tiền cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, cả hai bên xác định có 03 tài sản chung bao gồm: 01 mảnh đất; 01 căn chung cư và 01 xe ô tô Camry. Khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận tất cả tài sản trên đều thuộc sở hữu của anh riêng anh S. Về nợ chung: Không có.

Nay anh chị cùng xác định không còn tình cảm với nhau nữa và mong muốn ly hôn, thỏa thuận về con chung và tài sản chung của hai bên đương sự là phù hợp với quy định của pháp luật và được bên kia chấp nhận; do vậy đề nghị Tòa án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

[1] **Về tố tụng:** Anh Đỗ Ngọc S và chị Azmi Ishzaki có đơn đề nghị công nhận thuận tình ly hôn. Chị Azmi Ishzaki hiện nay đang sinh sống tại Nhật Bản nên theo quy định tại Điều 29, Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

[2] **Về nội dung:** Hôn nhân giữa anh Đỗ Ngọc S và chị Azmi Ishzaki do cả 02 cùng tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 19/5/2004 tại UBND tỉnh Nam Định theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam nên được pháp luật bảo vệ. Sau kết hôn, vợ chồng thường không chung sống cùng nhau vì lý do công việc. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh do bất đồng quan điểm sống, đặc biệt vào năm 2019, khi chị Azmi Ishzaki quyết định lựa chọn tương lai làm việc lâu dài tại Nhật Bản, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng và ly thân từ đó. Nay anh chị cùng xác định không còn tình cảm với nhau nữa và mong muốn chấm dứt hôn nhân.

Xét thấy, hôn nhân của 02 anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của 02 anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, nên được Tòa chấp nhận.

[3] **Về con chung:** Anh chị có 03 con chung là Mei Ishzaki, sinh ngày 13/9/2002; Yui Ishzaki, sinh ngày 09/11/2005 và Mai Ishzaki, sinh ngày 09/10/2013. Hiện cháu Mei Ishzaki đã trưởng thành.

Khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung là Yui Ishzaki, sinh ngày 09/11/2005 và Mai Ishzaki, sinh ngày 09/10/2013 cho chị Azmi Ishzaki tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Anh Đỗ Ngọc S tự nguyện đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Azmi Ishzaki mỗi năm là 230.000.000 đồng (Tương ứng với 10.000USD), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2022 đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Đối với cháu Mei Ishzaki đã trưởng thành (Trên 18 tuổi) nên cháu ở với ai là quyền của cháu, Tòa không xét.

Xét, thỏa thuận về con chung, cấp dưỡng nuôi con của anh S và chị Azmi Ishzaki là phù hợp với nguyện vọng của con chung, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên chấp nhận.

[4] **Về tài sản chung:** Xác nhận anh S và chị Azmi Ishzaki có 03 tài sản chung sau:

1. Thửa đất số 240 tờ bản đồ số cd có diện tích 120m² tại xã Đ, thành phố P, tỉnh Hà Nam được UBND thành phố P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT727bvc ngày 11/11/2019; sổ vào sổ cấp GCN: CH 00796 mang tên Đỗ Ngọc S. Giá trị khoảng 1,2 tỷ đồng.

2. 01 căn chung cư số B- 18C4-10 có diện tích 154,1m² tại Tòa B khu chung cư và thương mại dịch vụ hỗn hợp Capital, Lô CT08 CN, Khu đô thị mới M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội được Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 088abcd ngày 06/12/2014 số vào sổ cấp GCN: CS 098bc mang tên Đỗ Ngọc S. Giá trị khoảng 4 tỷ đồng.

3. 01 ô tô Camry E 05 chỗ BKS 30E-32c.ab, đăng ký xe số 172468 ngày 20/02/2016 mang tên Đỗ Ngọc S. Giá trị khoảng 800 triệu đồng.

Khi ly hôn, anh chị cùng thống nhất để lại tất cả tài sản trên cho mình anh Đỗ Ngọc S sở hữu, sử dụng và không phải thanh toán tiền chênh lệch về tài sản chung cho chị Azmi Ishzaki. Xét, thỏa thuận về tài sản chung của hai bên là sự tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được Tòa ghi nhận.

[5] Về lệ phí: Anh Đỗ Ngọc S tự nguyện chịu cả tiền lệ phí ly hôn. Xét miễn, giảm án phí tài sản: Anh S không phải nộp án phí ghi nhận tài sản.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 67, Điều 143, 146, 149, 367, 369, 370, 371 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tình cảm: Công thuận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Ngọc S và chị Azmi Ishzaki.

Anh Đỗ Ngọc S và chị Azmi Ishzaki được chấm dứt hôn nhân.

2. Ghi nhận về sự thỏa thuận khác của các đương sự như sau:

- *Về con chung*: Vợ chồng có 03 con chung là Mei Ishzaki, sinh ngày 13/9/2002, Yui Ishzaki, sinh ngày 09/11/2005 và Mai Ishzaki, sinh ngày 09/10/2013; hiện 03 con đang sống cùng chị Azmi Ishzaki tại Nhật Bản.

Sau ly hôn, chị Azmi Ishzaki là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con Yui Ishzaki, sinh ngày 09/11/2005 và Mai Ishzaki, sinh ngày 09/10/2013 đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Ghi nhận anh Đỗ Ngọc S tự nguyện đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Azmi Ishzaki mỗi năm là 230.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi triệu đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2022 đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Đỗ Ngọc S có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Đối với cháu Mei Ishzaki, sinh ngày 13/9/2002 đã trưởng thành nên cháu ở với ai là quyền của cháu; Tòa không xét.

- *Về tài sản chung*: Sau ly hôn anh Đỗ Ngọc S được sử dụng, sở hữu các tài sản riêng gồm:

1. Thửa đất số 240 tờ bản đồ số cd có diện tích 120m² tại xã Đ, thành phố P, tỉnh Hà Nam được UBND thành phố P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT727bvc ngày 11/11/2019; sổ vào sổ cấp GCN: CH 00796 mang tên Đỗ Ngọc S. Giá trị khoảng 1,2 tỷ đồng.

2. 01 căn chung cư số B- 18C4-10 có diện tích 154,1m² tại Tòa B khu chung cư và thương mại dịch vụ hỗn hợp Capital, Lô CT08 CN, Khu đô thị mới M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội được Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 088abcd ngày 06/12/2014 số vào sổ cấp GCN: CS 098bc mang tên Đỗ Ngọc S. Giá trị khoảng 4 tỷ đồng.

3. 01 ô tô Camry E 05 chỗ BKS 30E-32c.ab, đăng ký xe số 172468 ngày 20/02/2016 mang tên Đỗ Ngọc S. Giá trị khoảng 800 triệu đồng.

- *Về lệ phí:* Anh Đỗ Ngọc S tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn; số tiền trên được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh S đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0000644 ngày 13/5/2022 của Cục Thi hành án dân sự TP. Hà Nội. Anh S không phải nộp tiền án phí tranh chấp tài sản.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày ban hành./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND thành phố Hà Nội;*
- *UBND tỉnh Nam Định;*
- *Lưu: Hồ sơ việc dân sự.*

Ngô Tiến Phong